**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THỊ XÃ BA ĐỒN**
**TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 11 - 2022
" V/v tranh chấp Ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Dương

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Ngọc Lan

2. Bà Đoàn Thị Thái

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn* Phạm Thị Thanh H - Sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phước Đ, xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Anh T - Sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phước Đ, xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05 tháng 8 năm 2022 và Bản tự khai, nguyên đơn, chị Phạm Thị Thanh H trình bày: Chị và anh Nguyễn Anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 16 tháng 02 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T có biểu hiện quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, thậm chí anh T còn thường xuyên đánh đập chị.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, anh T bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", anh Tuấn hiện đã chấp hành được 03 năm 06 tháng tù tại Trại giam Đồng Sơn, Cục C10, Bộ Công an. Nhận thấy tình cảm của mình đối với anh Tuấn thực sự không còn nên chị H có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Tuấn để sớm ổn định cuộc sống.

Quá trình chung sống, chị và anh T có hai con chung, tên là Nguyễn Thái H, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2018. Sau khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh Tuấn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị và anh T không có tài sản chung và cũng không có nợ chung gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Anh T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo việc thụ lý vụ án, đồng thời triệu tập anh T đến Tòa án để giải quyết việc chị Phạm Thị Thanh H xin ly hôn. Do anh Tuấn hiện đang phải chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Cục C10, Bộ Công an nên anh Tuấn không thể có mặt để tham gia tố tụng theo sự triệu tập của Tòa án được.

Qua xác minh tại Trại giam Đồng Sơn, Cục C10, Bộ Công an thì anh Nguyễn Anh T hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn.

Tại Trại giam Đồng Sơn, Cán bộ Tòa án tiến hành lấy lời khai của anh Tuấn về nội dung vụ án, tại Bản tự khai, anh Tuấn trình bày:

Anh nhất trí với quá trình hôn nhân của anh và chị Phạm Thị Thanh H như chị Hằng đã trình bày. Nhưng theo anh, quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Nay chị Hằng xin ly hôn với anh thì anh không đồng ý. Vì vậy, anh có nguyện vọng xin được hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình.

Về con chung, anh nhất trí như ý kiến chị H đã trình bày. Tuy nhiên, nếu ly hôn, anh không đồng ý giao hai con chung cho chị Hằng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mà anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung hai con chung và không yêu cầu chị H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Về tài sản chung, anh và chị H không có tài sản chung và cũng không có nợ chung gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định pháp luật, mở phiên tòa xét xử vụ án vào ngày 25 tháng 11 năm 2022. Tuy nhiên, chị H do bận đi chữa bệnh và anh T hiện đang phải chấp hành án hình phạt tù còn lại tại Trại giam Đồng Sơn, Cục C10, Bộ Công an nên cả hai người

đều không thể trực tiếp tham gia phiên tòa xét xử vụ án được. Vì vậy, chị Hằng và anh Tuấn đều đã viết đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh và chị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Phạm Thị Thanh H có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Anh T; anh T có nơi cư trú tại xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

Mặt khác, bản thân chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Anh T nhận thấy mình không thể chủ động được về thời gian để có thể trực tiếp tham gia giải quyết vụ án đúng theo sự triệu tập của Tòa án, do đó cả hai đều đã có đơn xin được xét xử vắng mặt họ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, xét xử vụ án vắng mặt chị Hằng và anh Tuấn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Anh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 16 tháng 02 năm 2016 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, tuy anh T trình bày vợ chồng không có mâu thuẫn gì nhưng phía chị Hằng lại cho rằng vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Tuấn có biểu hiện quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, thậm chí còn thường xuyên đánh đập chị. Từ ngày 27 tháng 12 năm 2018 cho đến nay, anh Tuấn phải đi chấp hành án hình phạt tù nên hai bên cũng không quan tâm gì đến nhau. Mặc dù, anh Tuấn không đồng ý ly hôn với chị Hằng nhưng quá trình giải quyết vụ án, chị Hằng khẳng định mình không còn tình cảm với anh Tuấn và cũng đã thể hiện rõ việc kiên quyết xin được ly hôn với anh Tuấn.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T là trầm trọng, không thể hàn gắn, hòa giải được, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Thanh Hằng, áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Phạm Thị Thanh Hằng được ly hôn đối với anh Nguyễn Anh Tuấn là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về quan hệ con chung:

Quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Thị Thanh H khai nhận, giữa chị với anh Nguyễn Anh Tuấn có hai con chung, tên là Nguyễn Thái Hoàng, sinh ngày 30 tháng

9 năm 2016 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2018. Xét thấy, anh Nguyễn Anh T hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Cục C10, Bộ Công an nên anh Tuấn không có đủ điều kiện để nuôi con được nên căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giao hai con chung cho chị Hằng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Anh Nguyễn Anh Tuấn không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung do chị Hằng không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về quan hệ tài sản chung:

Quá trình giải quyết vụ án chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Anh T đều khai nhận vợ chồng không có tài sản chung gì, không vay nợ của ai cũng như không cho ai vay nợ của vợ chồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh Hằng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Xét xử vụ án vắng mặt chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Anh T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh Hằng, xử cho chị Phạm Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Anh T.

3. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Phạm Thị Thanh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thái Hoàng, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Thái H, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2018. Anh Nguyễn Anh Tuấn không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về quan hệ tài sản chung: Không có nên không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ đi 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003449, ngày 04/10/2022. Chị Phạm Thị Thanh H đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Anh T đều vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Dương**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND xã Quảng Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.